

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
**SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 31 /KH-SKHĐT-ĐKKD

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 02 năm 2023

## KẾ HOẠCH

**Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025” thuộc nội dung hỗ trợ của Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi**

*Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2022/BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 15/3/2017 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025”;*

*Căn cứ Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-SKHĐT ngày 27/12/2022 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi về việc giao dự toán kinh phí năm 2023;*

*Thực hiện Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025” đã được UBND tỉnh phê duyệt Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 30/12/2021; Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi Xây dựng Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025” thuộc nội dung hỗ trợ của Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi, cụ thể như sau:*

### **I. ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ**

Doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) được xác định theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ DNNVV (gọi tắt là Nghị

định 80/2021/NĐ-CP), thành lập và hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

Quy mô	Doanh nghiệp Siêu nhỏ			Doanh nghiệp Nhỏ			Doanh nghiệp Vừa		
	Số lao động tham gia BHXH bình quân năm	Tổng doanh thu năm	Tổng nguồn vốn	Số lao động tham gia BHXH bình quân năm	Tổng doanh thu năm	Tổng nguồn vốn	Số lao động tham gia BHXH bình quân năm	Tổng doanh thu năm	Tổng nguồn vốn
Ngành nghề kinh doanh chính									
Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp, xây dựng	$\leq 10$ Người	$\leq 3$ Tỷ đồng	$\leq 3$ Tỷ đồng	$\leq 100$ Người	$\leq 50$ Tỷ đồng	$\leq 20$ Tỷ đồng	$\leq 200$ Người	$\leq 200$ Tỷ đồng	$\leq 100$ Tỷ đồng
Thương mại, dịch vụ	$\leq 10$ Người	$\leq 10$ Tỷ đồng	$\leq 3$ Tỷ đồng	$\leq 50$ Người	$\leq 100$ Tỷ đồng	$\leq 50$ Tỷ đồng	$\leq 100$ Người	$\leq 300$ Tỷ đồng	$\leq 100$ Tỷ đồng

## II. NỘI DUNG HỖ TRỢ

### 1. Hỗ trợ tư vấn cho DNNVV

DNNVV được hỗ trợ tư vấn về “**nhân sự, tài chính, sản xuất, bán hàng, thị trường, quản trị nội bộ và các nội dung khác liên quan tới hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp**” (không bao gồm tư vấn về thủ tục hành chính, pháp lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành) khi sử dụng tư vấn viên thuộc mạng lưới tư vấn viên tại Website <https://business.gov.vn/tu-van-vien> thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cụ thể như sau:

a) Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 50 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp siêu nhỏ hoặc không quá 70 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp siêu nhỏ do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp siêu nhỏ sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp siêu nhỏ là doanh nghiệp xã hội;

b) Hỗ trợ tối đa 50% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 100 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp nhỏ hoặc không quá 150 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp nhỏ do phụ nữ làm chủ, doanh

ng nghiệp nhỏ sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp nhỏ là doanh nghiệp xã hội;

c) Hỗ trợ tối đa 30% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 150 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp vừa hoặc không quá 200 triệu đồng/năm/doanh nghiệp đối với doanh nghiệp vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp vừa sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp vừa là doanh nghiệp xã hội.

## **2. Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho DNNVV**

### **2.1. Hỗ trợ đào tạo trực tiếp về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp**

- Hỗ trợ 100% tổng chi phí của một khóa đào tạo về khởi sự kinh doanh và tối đa 70% tổng chi phí của một khóa quản trị doanh nghiệp cho DNNVV;

- Miễn học phí cho học viên của DNNVV thuộc địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, DNNVV do phụ nữ làm chủ, DNNVV sử dụng nhiều lao động nữ và DNNVV là doanh nghiệp xã hội khi tham gia khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp.

### **2.2. Hỗ trợ đào tạo trực tiếp tại DNNVV trong lĩnh vực sản xuất, chế biến**

- Hỗ trợ tối đa 70% tổng chi phí của một khóa đào tạo tại DNNVV nhưng không quá 01 khóa/năm/doanh nghiệp;

- Hỗ trợ 100% tổng chi phí của một khóa đào tạo tại DNNVV do phụ nữ làm chủ, DNNVV sử dụng nhiều lao động nữ và DNNVV là doanh nghiệp xã hội nhưng không quá 01 khóa/năm/doanh nghiệp;

## **3. Hỗ trợ cho DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh**

- Tư vấn, hướng dẫn miễn phí về hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp;

- Miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp lần đầu; miễn phí thẩm định, phí, lệ phí cấp phép kinh doanh lần đầu đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện; miễn lệ phí môn bài trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

- Tư vấn, hướng dẫn miễn phí về các thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

- Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp;

- Miễn, giảm tiền sử dụng đất có thời hạn theo quy định của pháp luật về đất đai.

## **III. HỒ SƠ ĐỀ XUẤT NHU CẦU HỖ TRỢ**

### **1. Hỗ trợ tư vấn**

- Tờ khai theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (*lần đăng ký gần nhất tại thời điểm đề xuất nhu cầu hỗ trợ*);

- Bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính;

- Danh sách lao động do DNNVV đang sử dụng kèm theo chứng từ nộp bảo hiểm xã hội tương ứng. Đối với các lao động do đơn vị khác đóng bảo hiểm xã hội, DNNVV có văn bản xác nhận về việc lao động này đã được đóng bảo hiểm xã hội;

- Thông tin của đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn tại cổng thông tin địa chỉ [www.business.gov.vn/tu-van-vien](http://www.business.gov.vn/tu-van-vien).

- Dự thảo Hợp đồng tư vấn theo mẫu quy định tại phụ lục 1, Thông tư số 06/2022/BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

## **2. Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho DNNVV**

Phiếu đăng ký tham gia khoá đào tạo theo mẫu quy định tại mẫu 1, phụ lục 3.3, Thông tư số 06/2022/BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

## **3. Hỗ trợ cho DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh**

- Hộ kinh doanh: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Quầy 16, Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính công tỉnh Quảng Ngãi hoặc liên hệ Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi để được tư vấn, hướng dẫn miễn phí về hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp

- Hộ kinh doanh: Liên hệ số điện thoại: 0914.069.009; đ/c Phạm Khắc Tiên, Chuyên viên, Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi để được tư vấn, hướng dẫn miễn phí về hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp.

## **IV. PHƯƠNG THỨC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT HỒ SƠ ĐỀ XUẤT NHU CẦU HỖ TRỢ**

**1. Đơn vị đầu mối:** Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi.

### **2. Phương thức tiếp nhận:**

- DNNVV nộp hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ trực tiếp tại Văn thư hoặc qua đường bưu điện theo địa chỉ: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi, Số 96 Nguyễn Nghiêm, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- DNNVV nộp hồ sơ đề xuất bản sao hoặc bản chụp từ bản gốc, bản chính và không cần chứng thực; DNNVV Scan toàn bộ hồ sơ đề xuất gửi qua địa chỉ Email: [hotrodnnvvquangngai@gmail.com](mailto:hotrodnnvvquangngai@gmail.com).

(DNNVV liên hệ số điện thoại: 0914.069.009; đ/c Phạm Khắc Tiên, Chuyên viên, Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi để được tư vấn, hướng dẫn)

**V. THỜI GIAN THỰC HIỆN:** Năm 2023

**VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN:** 5.255.000.000 đồng. *Bằng chữ: Năm tỷ, hai trăm năm mươi lăm triệu đồng.*

*(Kèm theo Phụ lục dự toán kinh phí triển khai thực hiện)*

**VII. NGUỒN KINH PHÍ:** Ngân sách tỉnh Quảng Ngãi *(theo Quyết định số 1390/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 và Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).*

**VIII. CƠ QUAN HỖ TRỢ:** Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi.

Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi, xây dựng Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025” thuộc nội dung hỗ trợ của Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi để các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:** *agp*

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc;
- Các Sở: Tài chính, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Thông tin và Truyền thông;
- Ngân hàng Nhà nước Quảng Ngãi;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Cục phát triển doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp Hội DN tỉnh, Hội DN trẻ tỉnh;
- Website Sở KH&ĐT;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, ĐKKD<sub>Tiền</sub>.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Xuân Bắc*

**DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025” thuộc nội dung hỗ trợ của Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ngãi**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 31 /KH-SKHĐT-ĐKKD ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

DVT: Triệu đồng

TT	Hoạt động/ Nội dung	ĐVT	Số lượng	Định mức hỗ trợ từ NSNN		số kinh phí NSNN hỗ trợ (tối đa)	số kinh phí DN NVV chi trả	Số kinh phí tài trợ (nếu có)	Tổng chi phí	Căn cứ tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP	Ghi chú
				Tỷ lệ %	Số kinh phí						
a	b	c	d	đ	e	$g = d \times e$	h	i	$k = g + h + i$	l	m
A	Khảo sát nhu cầu hỗ trợ DNNVV	DN	6500		0,002	135			135		
B	Hỗ trợ tư vấn cho DNNVV (=1+2+3)								4.850		
1	Hỗ trợ tư vấn cho DN siêu nhỏ									Điểm a khoản 2 Điều 13 ND 80/2021/NĐ-CP	
1.1	Tư vấn cho doanh nghiệp siêu nhỏ	DN	50	100%	50	2.500	0	0	2.500		
1.2	Tư vấn cho doanh nghiệp siêu nhỏ do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp siêu nhỏ sử dụng nhiều lao động nữ, doanh nghiệp siêu nhỏ là doanh nghiệp xã hội (nếu có)	DN	10	100%	70	700	0	0	700		

TT	Hoạt động/ Nội dung	ĐVT	Số lượng	Định mức hỗ trợ từ NSNN		số kinh phí NSNN hỗ trợ (tối đa)	số kinh phí DN NVV chi trả	Số kinh phí tài trợ (nếu có)	Tổng chi phí	Căn cứ tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP	Ghi chú
				Tỷ lệ %	Số kinh phí						
a	b	c	d	đ	e	$g = d \times e$	h	i	$k = g + h + i$	l	m
<b>2</b>	Hỗ trợ tư vấn cho DN nhỏ									<i>Điểm b khoản 2 Điều 13 ND 80/2021/NĐ-CP</i>	
2.1	<i>Tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ</i>	<i>DN</i>	10	50%	100	1.000	0	0	1.000		
2.2	<i>Tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp nhỏ là doanh nghiệp xã hội (nếu có)</i>	<i>DN</i>	1	50%	150	150	0	0	150		
<b>3</b>	Hỗ trợ tư vấn cho DN vừa									<i>Điểm c khoản 2 Điều 13 ND 80/2021/NĐ-CP</i>	
3.1	<i>Tư vấn cho doanh nghiệp vừa</i>	<i>DN</i>	2	30%	150	300	0	0	300		
3.2	<i>Tư vấn cho doanh nghiệp vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp vừa sử dụng nhiều lao động nữ và doanh nghiệp vừa là doanh nghiệp xã hội (nếu có)</i>	<i>DN</i>	1	30%	200	200	0	0	200		
<b>C</b>	<b>Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực</b>								<b>270</b>		
1	<i>Đào tạo trực tiếp về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp</i>	<i>HV</i>	60		2	120	0	0	120		

TT	Hoạt động/ Nội dung	ĐVT	Số lượng	Định mức hỗ trợ từ NSNN		số kinh phí NSNN hỗ trợ (tối đa)	số kinh phí DN NVV chi trả	Số kinh phí tài trợ (nếu có)	Tổng chi phí	Căn cứ tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP	Ghi chú
				Tỷ lệ %	Số kinh phí						
a	b	c	d	đ	e	$g = d \times e$	h	i	$k = g+h+i$	l	m
2	Đo tạo trực tiếp tại DNNVV trong lĩnh vực sản xuất, chế biến	HV	30		5	150	0	0	150		
<b>D</b>	<b>Tổng cộng</b>								<b>5.255</b>		

(Bảng chữ: Năm tỷ, hai trăm năm mươi lăm triệu đồng)

